|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN AN LÃOTRƯỜNG THCS THÁI SƠN** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022 - 2023****Môn: HĐTN,HN 7**Thời gian: 60 phút  |

*GV ra đề: Ngô Thị Thu Thanh*

**A.MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** |  **Mức độ nhận thức** | **Tổng % điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụn cao** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1** | **Em với nhà trường** | Em với nhà trường | 2(0,5đ) |  |  |  |  |  |  |  | 5**%** |
| **2** | **Khám phá bản thân** | Khám phá bản thân | 2(0,5đ) |  |  |  |  |  |  |  | 5**%** |
| **3** | **Trách nhiệm với bản thân** | Trách nhiệm với bản thân | 4(1,0đ) |  |  | 1(2,0đ) |  |  |  | 1(1,0đ) | 40**%** |
| **4** | **Rèn luyện bản thân** | Rèn luyện bản thân | 3(0,75đ) | 1(1,0đ) |  | 1(1,0đ) |  | 1(2,0đ) |  |  | 47,5**%** |
| **5** | **Em với gia đình** | Em với gia đình | 1(0,25đ) |  |  |  |  |  |  |  | 2,5**%** |
| **Tổng** | 3,0 đ | 1,0 đ |  | 3,0 đ |  | 2,0 đ |  | 1 đ | 10 đ |
| **Tỉ lệ %** | **40** | **30** | **20** | **10** | 100**%** |
| **Tỉ lệ chung** | **70%** | **30%** | 100**%** |

**B.BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
|  |  |  |  | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| 1 | Em với nhà trường | Em với nhà trường | **\*Nhận biết:**- Biết được điểm khác biệt giữa trường TH và trường THCS- Biết được câu thể hiện em giúp đỡ các bạn ở trường THCS-Biết cách hợp tác với thầy cô và bạn bè khi thực hiện nhiệm vụ chung**\* Thông hiểu:**Hiểu được sự thay đổi tích cực của bản thân khi học ở tiểu học so với học ở trường THCS. | 2 TN(C1, C2) |  |  |  |
| 2 | Khám phá bản thân | Khám phá bản thân | **\*Nhận biết:**- Biết được cách xác định điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân- Biết được cách giải toả cảm xúc tiêu cực | 2 TN(C3,C4) |  |  |  |
| 3 | Trách nhiệm với bản thân | Trách nhiệm với bản thân | **\*Nhận biết:**-Biết cách vượt khó khăn trong học tập và cuộc sống-Biết cách xử lí khi gặp tình huống nguy hiểm**\* Thông hiểu:**-Hiểu cách vượt khó khăn**\*Vận dụng:**-Giải quyết tình huống cụ thể | 4TN(C5,C6,C7,C8) |  1 TL(Bài 1) |  | 1TL(Bài 3a) |
| 4 | Rèn luyện bản thân | Rèn luyện bản thân | **\*Nhận biết:**- Biết được cách sắp xếp góc học tập gọn gàng.-Biết thế nào là rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong học tập và trong cuộc sống- Biết được chi tiêu hợp lí; tiết kiệm.-Biết được ý nghĩa của việc lập kế hoạch rèn luyện bản thân**\* Thông hiểu:**-Hiểu được việc lập một kế hoạch rèn luyện bản thân cụ thể**\*Vận dụng:**Vận dụng giải quyết tình huống đơn giản để rèn luyện bản thân  | 3TN(C9 ,C10, C 11)1TL(Bài 2a) | 1TL(Bài 2b) | 1 TL (Bài 3b) |  |
| 5 | Em với gia đình | Em với gia đình | **\*Nhận biết:**-Biết cách chăm sóc người thân bị ốm | 1 TN(C12) |  |  |  |
| **Tổng** | **13** | **2** | **1** | **1** |
| **Tỉ lệ %** | **4** | **3** | **2** | **1** |
| **Tỉ lệ chung** | **70%** | **30%** |

**C.ĐỀ KIỂM TRA**

**Phần I: Trắc nghiệm (3,0 đ)**

Khoanh tròn vào những phương án trả lời em lựa chọn (Chọn phương án trả lời đúng nhất).

**Câu 1.** Em đã phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô và các bạn bằng cách nào?

A. Cởi mở tâm sự, chia sẻ với thầy cô về những khó khăn của bàn thân.
B. Giữ khoảng cách nhất định và không làm phiẽn thầy cô.
C. Chia sẻ tâm sự với bố mẹ và người thân trong gia đình.
D. Chỉ chia sẻ, nói chuyện với những bạn chơi thân trong lớp.

**Câu 2**. Em đã hợp tác với các bạn như thế nào khi giải quyết những nhiệm vụ chung?

A. Chọn những việc phù hợp với sở thích, sức khoẻ của bản thân.
B. Tôn trọng, lắng nghe ý kiến của các bạn và tin tưởng lẫn nhau.
C. Chỉ quan tầm thực hiện công việc của mình, không quan tâm đến việc chung.
D. Im lặng hoặc lảng tránh khi có vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ chung.

**Câu 3.** Em đã làm thế nào để xác định được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân?

A. Tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện để bộc lộ điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân.
B. Điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân là những điểm có sẵn ở mỗi người nên em không cẩn làm gì cũng xác định được.
C. Lắng nghe nhận xét, đánh giá của các bạn và những người xung quanh.
D. Kết họp tự đánh giá bản thân dựa trên kết quả giao tiếp,... với nhận xét, đánh giá của mọi người.

**Câu 4**. Khi xuất hiện cảm xúc tiêu cực, em đã giải toả cảm xúc đó bằng cách nào?

A. Để cảm xúc tiêu cực bộc lộ một cách tự nhiên, không cẩn giải toả.
B. Đi xem phim hay chơi điện tử.
C. Quát hoặc nói thật to với người đối diện cho hả giận.
D. Hít thở sâu hoặc đi dạo.

**Câu 5**. Khi gặp khó khăn trong học tập hoặc trong cuộc sống, em đã làm gì?

A. Nhờ bố mẹ tìm cách khắc phục nguyên nhân đó.
B. Cân nhắc xem có nên tiếp tục làm không vì sợ mất thời gian.
C. Tìm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè hoặc người thân đề vượt qua khó khăn.
D. Bỏ qua khó khăn đó, tìm việc khác dễ hơn để làm (dễ làm, khó bỏ).

**Câu 6.**Nhà Hằng và nhà Nga cách nhau gần 1 km, lại phải đi qua một cánh đổng. Hằng rủ Nga sang nhà Hằng học nhóm vào các buổi tối để giúp Hằng học môn Tiếng Anh. Theo em, Nga nên giải quyết vấn đề này thế nào?

A.Vui vẻ nhận lời sang nhà Hằng học nhóm vào các buổi tối.
B. Nói với Hằng là nên chuyển việc học nhóm vào ban ngày để tránh rơi vào tình huống nguy hiểm khi đi một mình qua cánh đồng vào buổi tối.
C. Từ chối thẳng với Hằng.
D. Cân nhắc xem có nên đồng ý với Hằng không.

**Câu 7**. Trên đường đi học về, Hưng bị mấy người lạ mặt chặn đường, đòi đưa chiếc xe đạp Hưng đang đi cho họ. Trong trường hợp này, Hưng nên xử lí thế nào đề tự bảo vệ?

A. Đưa xe cho họ để thoát khỏi nguy hiểm.
B. Giữ chặt xe, không cho họ cướp xe của mình,
C.Tìm cách chống cự lại những người đó.
D. Đưa xe cho họ, sau đó gọi cho số cứu trợ khẩn cấp (112, 113) hoặc báo cho công an.

**Câu 8.** Khi chứng kiến hành động bạo lực hoặc xâm hại cơ thể, em cần làm gì?

A. Gọi ngay đến số 115.
B. Báo ngay sự việc với người có trách nhiệm (thầy cô, cảnh sát, bảo vệ,...).
C. Không nên xen vào chuyện người khác..
D. Quay video clip để tố cáo hành động đó trên mạng.

**Câu 9.** Để rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ, em cần làm gì?

A. Nhờ người giúp việc sắp xếp sách vở, đồ dùng cá nhân ngăn nắp, gọn gàng, đúng chỗ quy định.
B. Khi nào thích thì em sắp xếp, lau dọn nhà cửa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.
C. Để đổ dùng cá nhân, sách vở ở những chỗ tiện sử dụng.
D.Thường xuyên tự giác lau dọn, sắp xếp đồ dùng trong nhà, lớp học sao cho ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

**Câu 10.** Em đã rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong học tập như thế nào?

A. Đi học chuyên cần, tập trung vào việc học tập trên lớp và ở nhà.
B. Chỉ cần làm bài tập đầy đủ, trình bày sạch, đẹp .
C. Chỉ học bài và làm bài tập đầy đủ trước khi kiểm tra.

D. Khi gặp bài tập khó em nhờ anh chị, người thân làm giúp.

**Câu 11**. Em đã rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong lao động và cuộc sống hằng ngày như thế nào?

A. Thường xuyên tham gia tập thể dục giữa giờ.
B. Chỉ làm những việc nhẹ nhàng khi có thời gian.
C. Làm những công việc hơi nặng nhọc, vất vả một chút.
D. Luôn cố gắng, kiên trì để hoàn thành mọi công việc đã nhận.

**Câu 12.** Khi có người thân bị ốm em không nên làm gì ?

A.Quan tâm, hỏi han.
B.Lựa chọn cách chăm sóc phù hợp.
C. Cho uống thuốc theo chỉ định của bác sĩ.
D.Lơ là theo dõi sức khoẻ của người thân.

**Phần II. Tự luận (7,0 đ)**

**Bài 1 ( 2 điểm ).** Trình bày cách thức em đã thực hiện để vượt qua một khó khăn cụ thể trong học tập hoặc trong cuộc sống. Nêu cảm xúc của em khi vượt qua được khó khăn đó?

**Bài 2( 2 điểm ).**

a, Nêu ý nghĩa của việc lập kế hoạch rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ ?

b, Xây dựng kế hoạch rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ ?

**Câu 3( 3 điểm ).**  Em hãy đưa ra các cách xử lý cho hai tình huống sau:

a,**Tình huống 1**: Hôm chủ nhật, Mai sang nhà bác hàng xóm chơi.Lúc về , trời đã gần tối, Mai phát hiện có một người đàn ông cứ đi sát ngay sau mình rồi tiến lại gần xin số điện thoại.

b,**Tình huống 2**: Hà có 300000 đồng tiền mừng tuổi. Em dự định dùng số tiền này để mua một chiếc áo ấm vì chiếc áo đang mặc đã cũ và hơi ngắn nhưng vẫn mặc tạm được. Tuy nhiên, đợt này công việc của bố hà gặp nhiều khó khăn nên chi phí sinh hoạt trong gia đình cũng hạn hẹp.

**D.ĐÁP ÁN – BIỂU ĐIỂM CHẤM**

**Phần I.Trắc nghiệm**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** |
| Đáp án | A | B | C | D | C | B |
| **Câu** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| Đáp án | D | B | D | A | D | A |

**Phần II. Tự luận**

|  |
| --- |
| **Yêu cầu cần đạt** |
|
| **Bài 1 : 2,0 đ**-Kể ra khó khăn trong học tập như: nhiều bài tập; điểm thấp (1,5 đ)\*Không nghĩ đến áp lực điểm số, không ngại làm bài tập\*Tích cực , chăm chỉ giải các bài tập, nắm chắc kiến thức tìm ra các phương pháp giải tốt nhất\*Tích cực ôn tập\*Bình tĩnh, tự tin khi làm bài kiểm tra…- Nêu được cảm xúc của bản thân khi vượt qua được khó khăn.(0,5 đ)\*Em rất vui khi bản thân vượt qua được khó khăn đó từ đó có nhiều tiến bộ trong học tập |
| **Bài 2 :( 2 đ)**a, Ý nghĩa của việc lập kế hoạch rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ giúp mỗi chúng ta chủ động hơn trong việc rèn luyện và rèn luyện đạt kết quảb,Có thể xây dựng kế hoạch kiên trì rèn luyện sức khoẻ

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Nhiệm vụ cần thực hiện** | **Cách thực hiện** | **Thời gian, địa điểm thực hiện** |
| Kiên trì rèn luyện sức khoẻ | Tập luyện thể thao thường xuyên | -Đi ngủ đúng giờ-Dậy sớm để luyện tập thể thao-Chạy bộ, đi bộ… | -Thời gia đi ngủ và thời gia dậy- Thời gian luyện tập thể thao- Địa điểm |

 |
| **Câu 3 : 3,0 đ**a, Tình huống 1( 1 đ):Lập tức từ chối yêu cầu xin số điện thoại của người đàn ông đó và chạy thật nhanh về nhà bác hàng xóm để nhờ bác đưa về hoặc chờ bố mẹ đến đón.b, Tình huống 2 ( 2 đ):Hà mặc tạm chiếc áo cũ, đưa tiền mừng tuổi để bố mẹ dùng làm chi phí sinh hoạt gia đình. Đợi khi công việc bố ổn định thì sẽ xin tiền mua sau. |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Xác nhận của BGH** | **Xác nhận của tổ chuyên môn** | **Người ra đề** |
| **Lê Văn Triển** | **Dư Thị Khiến** | **Ngô Thị Thu Thanh** |